

THÔNG BÁO

Thông tin về cơ sở vật chất, năm học 2024–2025

(Kèm theo Quyết định số 310/QĐ-THĐK, ngày 27/6/2025 của Hiệu trưởng)

1. Diện tích khu đất xây dựng, điểm trường

Diện tích khuôn viên nhà trường: 8.316 m². Trường có một điểm trường, diện tích bình quân 8.316/958 HS đạt 6,8 m²/HS. Như vậy so với yêu cầu tối thiểu còn thiếu 3,2 m²/HS.

2. Các hạng mục công trình

STT	Các hạng mục công trình	Số lượng theo quy định mức 2	Diện tích Tiêu chuẩn mức độ 2	Số lượng công trình hiện có	Diện tích thực tế (m ²)	So với yêu cầu mức 2
1	Khối phòng hành chính quản trị					
1.1	Phòng Hiệu trưởng	1	Không quy định	1	38	Đảm bảo
1.2	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	Không quy định	1	38	Đảm bảo
1.3	Văn phòng	1	Không quy định	1	50	Đảm bảo
1.4	Phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể	1	Không quy định	1	38	Đảm bảo
1.5	Phòng bảo vệ	1	Không quy định	1	20	Đảm bảo
1.6	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên nam	2	Không quy định	2	20	Đảm bảo
1.7	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên nữ	2	Không quy định	2	20	Đảm bảo
1.7	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	Không quy định	1	30	Đảm bảo
2	Khối phòng học tập					
2.1	Phòng học	27	1,35m ² /học sinh; 1,50m ² /học sinh nếu kết hợp nghỉ trưa	1	1,35m ² /học sinh	Thiếu diện tích so quy định
2.2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	1	1,85m ² /học sinh	1	1,35m ² /học sinh	Thiếu diện tích so quy định

2.3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	1	1,85m ² /học sinh	1	1,35m ² /học sinh	Thiếu diện tích so quy định
2.4	Phòng học bộ môn Khoa học - công nghệ	1	1,85m ² /học sinh	1	1,35m ² /học sinh	Thiếu diện tích so quy định
2.5	Phòng học bộ môn Tin học	2	1,50m ² /học sinh	1	1,35m ² /học sinh	Thiếu diện tích so quy định
2.6	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	2	1,50m ² /học sinh	2	1,35m ² /học sinh	Thiếu diện tích so quy định
2.7	Phòng đa chức năng	2	1,50m ² /học sinh	0		Thiếu diện tích so quy định
3	Khối phòng hỗ trợ học tập					
3.1	Thư viện	1	0,60m ² /học sinh; phòng đọc 2,40m ² /chỗ	1	0,60m ² /học sinh; phòng đọc 2,40m ² /chỗ	Đảm bảo quy định
3.2	Phòng thiết bị giáo dục	1	48m ² /phòng	1		Đảm bảo quy định
3.3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	1	24m ² /phòng	1	38	Đảm bảo quy định
3.4	Phòng Đội Thiếu niên	1	0,03m ² /học sinh	1	38	Đảm bảo quy định
3.5	Phòng truyền thống	1	48m ² /phòng	1	38	Đảm bảo quy định
4	Khối phụ trợ					
4.1	Phòng họp	1	1,20m ² /người	1	38	Đảm bảo quy định
4.2	Phòng Y tế trường học	1	24m ² /phòng	1	38	Đảm bảo quy định
4.3	Nhà kho	1	48m ² /kho	1	38	Chưa đảm bảo quy định
4.4	Khu để xe học sinh	1	0,90m ² /xe đạp	1	250	Đảm bảo quy định
4.5	Khu vệ sinh học sinh nam	2	0,06m ² /học sinh	2	50	Đảm bảo quy định
4.6	Khu vệ sinh học sinh nam	2	0,06m ² /học sinh	2	50	Đảm bảo quy định
4.7	Phòng nghỉ giáo viên	3	12m ² /phòng	0	0	Chưa đảm bảo quy định
4.8	Phòng giáo viên	1	4m ² /giáo	0	0	Chưa đảm bảo

			viên			quy định
5	Khu sân chơi, thể dục thể thao					
5.1	Sân trường	1	1,50m ² /học sinh	1	2000	
5.2	Sân thể dục thể thao	1	0,35m ² /học sinh	1	1000	
5.3	Nhà đa năng	1	450m ² /nhà sàn tập 12x24m	0	0	Chưa đảm bảo quy định
6	Khối phục vụ sinh hoạt					
6.1	Nhà bếp	1	0,30m ² /học sinh	0	0	Chưa đảm bảo quy định
6.2	Kho bếp	1	10m ² /kho thực phẩm; 12m ² /kho lương thực	0	0	Chưa đảm bảo quy định
6.3	Nhà ăn	1	0,65m ² /chỗ	0	0	Chưa đảm bảo quy định
6.4	Nhà ở nội trú	1	4m ² /chỗ	0	0	Chưa đảm bảo quy định
6.5	Phòng quản lý học sinh	1	9m ² /phòng	0	0	Chưa đảm bảo quy định
6.6	Phòng sinh hoạt chung	1	0,20m ² /học sinh	0	0	Chưa đảm bảo quy định

3. Số lượng thiết bị dạy học hiện có theo quy định danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, đối chiếu với yêu cầu tối thiểu theo quy định

TT	Tên thiết bị	Số quy định	Số lượng hiện có	Thiếu so với yêu cầu	Ghi chú
1	Thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định các lớp				
1.1	Khối lớp 1		141	Chưa đủ	
1.2	Khối lớp 2		195	Chưa đủ	
1.3	Khối lớp 3		106	Chưa đủ	
1.4	Khối lớp 4		63	Chưa đủ	
1.5	Khối lớp 5		153	Chưa đủ	
2	Thiết bị dùng chung				
2.1	Máy tính để bàn cho CBQL, NV	3	3	Đảm bảo	
2.2	Máy tính để bàn cho dạy học	27	0	Thiếu	
2.3	Máy tính xách tay cho CBQL, NV	3	0	Thiếu	
2.4	Máy tính xách tay cho dạy học	3	3	Đảm bảo	

2.5	Máy quét (Scanner)	1	0	Chưa đủ	
2.6	Máy in (Printer)	4	1	Chưa đủ	
2.7	Máy chiếu (Projector)	30	24	Chưa đủ	
2.8	Bảng thông minh	2	2	Đảm bảo	
2.9	Tivi	27	0	Chưa đủ	
2.10	Loa trợ giảng	5	2	Chưa đủ	
2.11	Máy quay phim	1	0	Chưa đủ	
2.12	Phòng máy vi tính cho dạy học	30	10	Chưa đủ	
1.13	Phòng họp trực tuyến	1	0	Chưa đủ	
3	Thư viện				
3.1	Sách nghiệp vụ	1506	1506	Đảm bảo	
3.2	Sách tham khảo	4313	4313	Đảm bảo	
3.3	Sách thiếu nhi	1236	1236	Đảm bảo	
3.4	Tài liệu khác	452	452	Đảm bảo	

4. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt và danh mục, số lượng xuất bản phần tham khảo tối thiểu đã nhà trường lựa chọn, sử dụng.

4.1. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường

4.1.1. Danh mục sách giáo khoa Lớp 1

TT	Tên sách	Tên tác giả	Bộ sách	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 1	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Ngân Hoa, Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Vũ Kim Bảng, Trịnh Cẩm Lan, Chu Thị Phương, Trần Kim Phụng, Đặng Thị Hảo Tâm.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2	Toán 1	Trần Diên Hiển (Chủ biên), Nguyễn Đình Khuê, Đào Thái Lai, Nguyễn Thuý Vân.	Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3	Đạo đức 1	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Việt Hà, Ngô Vũ Thu Hằng, Nguyễn Thị Vân Hương, Trần Thị Tố Oanh.	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
4	Tự nhiên và Xã hội 1	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thấn (Chủ biên), Đào Thị Hồng, Phương Hà Lan, Hoàng Quý Tĩnh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục Thể chất 1	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Lê Anh Thơ (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thư, Phạm Mai Vương.		
6	Âm nhạc 1	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đỗ Thanh Hiền.	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
7	Mĩ thuật 1	Nguyễn Tuấn Cường, Nguyễn Thị Nhung (đồng Chủ biên), Lương Thanh Khiết, Trần Thị Hương Ly, Hà Thị Quỳnh Nga, Phạm Văn Thuận, Nguyễn Thị Tuệ Thư.	Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Hoạt động trải nghiệm 1	Đinh Thị Kim Thoa (Chủ biên), Bùi Ngọc Diệp, Vũ Phương Liên, Lại Thị Yến Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang.	Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9	Tiếng Anh 1	Hoàng Tăng Đức (Chủ biên), Nguyễn Mạnh Cường.	Macmillan Next Move	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

4.1.2. Danh mục sách giáo khoa Lớp 2

TT	Tên sách	Tên tác giả	Tên bộ sách	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 2	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Bùi Mạnh Hùng - Trần Thị Hiền Lương (đồng Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Lê Thị Lan, Nguyễn Thị Ngọc Minh, Trần Kim Phượng, Lê Thị Lan Anh, Trịnh Cẩm Lan, Chu Thị Phượng, Đặng Thị Hào Tâm.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2	Toán 2	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Bùi Bá Mạnh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3	Đạo đức 2	Trần Văn Thắng (Tổng Chủ biên), Ngô Vũ Thu Hằng (Chủ biên), Nguyễn Thị Việt Hà, Vũ Thị Mai Hường.	Cánh Diều	Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố HCM
4	Tự nhiên và Xã hội 2	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thán (Chủ biên), Đào Thị Hồng, Phương Hà Lan, Phạm Việt Quỳnh, Hoàng Quý Tinh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Giáo dục Thể chất 2	Nguyễn Duy Quyết, Hồ Đắc Sơn (đồng Tổng Chủ biên), Lê Anh Thơ (Chủ biên), Nguyễn Thị Hà, Đỗ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

		Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Duy Tuyển, Phạm Mai Vương.		
6	Âm nhạc 2	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai.	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố HCM
7	Mĩ thuật 2	Đoàn Thị Mỹ Hương - Đinh Gia Lê (đồng Tổng chủ biên), Phạm Duy Anh (Chủ biên), Trần Thị Biễn, Bạch Ngọc Diệp, Trần Thị Thu Trang, Bùi Quang Tuấn.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Hoạt động trải nghiệm 2	Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng chủ biên); Nguyễn Thụy Anh, Nguyễn Thanh Bình (đồng Chủ biên); Vũ Thị Lan Anh; Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Lê Thị Luận, Trần Thị Tố Anh, Trần Thị Thu.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9	Tiếng Anh 2	Hoàng Tăng Đức (Chủ biên)	Macmillan Next Move	Nhà xuất bản ĐHSP Thành phố HCM

4.1.3. Danh mục sách giáo khoa Lớp 3

TT	Tên sách	Tên tác giả	Bộ sách	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 3	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Thị Kim Oanh, Trần Kim Phụng. Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Nguyễn Lê Hằng, Vũ Thị Lan, Đặng Thị Hảo Tâm.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2	Toán 3	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3	Đạo đức 3	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), Nguyễn Chung Hải, Ngô Vũ Thu Hằng, Nguyễn Thanh Huân, Huỳnh Tông Quyền, Nguyễn Thị Hàn Thy.	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

4	Tự nhiên và Xã hội 3	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thân (Chủ biên), Phan Thanh Hà, Đào Thị Hồng, Nguyễn Hồng Liên, Nguyễn Thị Thanh Thủy.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Tin học 3	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đăng Cao Tùng, Đặng Bích Việt.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6	Công nghệ 3	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Lê Xuân Quang, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Thịnh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Giáo dục Thể chất 3	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Phạm Mai Vương.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Âm nhạc 3	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai.	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố HCM
9	Mĩ thuật 3	Nguyễn Xuân Nghị (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biển, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Bạch Ngọc Diệp, Trần Thị Thu Trang.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
10	Hoạt động trải nghiệm 3	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Tiếng Anh 3	Hoàng Tăng Đức (Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hoài, Hoàng Thùy Hương.	Macmillan Next Move”	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

4.1.4. Danh mục sách giáo khoa Lớp 4

TT	Tên sách	Tên tác giả	Bộ sách	Nhà xuất bản
----	----------	-------------	---------	--------------

1	Tiếng Việt 4	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
		Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng, Đặng Thị Hảo Tâm.		
2	Toán 4	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3	Đạo đức 4	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), Nguyễn Chung Hải, Nguyễn Thị Diễm My, Huỳnh Tông Quyền, Nguyễn Thị Hàn Thy.	Cánh Diều	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
4	Lịch sử và Địa lí 4	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Đoàn Thị Thanh Phương	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
5	Khoa học 4	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Diệu Nga, Đào Thị Sen, Triệu Anh Trung.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6	Tin học 4	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Công nghệ 4	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Đồng Huy Giới, Dương Giáng Thiên Hương, Bùi Thị Thu Hương, Nguyễn Bích Thảo.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Giáo dục Thể chất 4	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Dương (Chủ biên), Đỗ Mạnh Hùng, Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thư, Phạm Mai Vương.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9	Âm nhạc 4	Lê Anh Tuấn (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai.	Cánh diều	NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

10	Mĩ thuật 4	Đinh Gia Lê (Tổng chủ biên), Trần Thị Biễn, Đoàn Thị Mỹ Hương(đồng Chủ biên). Phạm Duy Anh, Bạch Ngọc Diệp, Trần Thị Thu Trang.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Hoạt động trải nghiệm 4	Lưu Thu Thủy(Tổng chủ biên) Nguyễn Thụy Anh(Chủ biên) Nguyễn Thị Thanh Bình, Trần Thị Tố Oanh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Tiếng Anh 4	Hoàng Tăng Đức(Chủ biên), Đặng Ngân Giang, Nguyễn Thị Thu Hoài.	Macmillan Next Move	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

4.1.5. Danh mục sách giáo khoa Lớp 5

TT	Tên sách	Tên tác giả	Bộ sách	Tổ chức, cá nhân ¹	Đơn vị liên kết ²
1	Tiếng Việt 5	Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phượng.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	
		Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Kim Oanh, Đặng Thị Hảo Tâm.			
2	Toán 5	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	
3	Đạo đức 5	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), Nguyễn Chung Hải, Nguyễn Thị Diễm My, Huỳnh Tông Quyền, Nguyễn Thị Hàn Thy.	Cánh diều	Công ty Vepic	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
4	Khoa học 5	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng Chủ biên), Hà Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Hồng Liên, Ngô Diệu Nga, Nguyễn Thị	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	

		Thanh Phúc, Đào Thị Sen			
5	Lịch sử &Địa lý	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lí), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lí), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	
6	Âm nhạc 5	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Trương Thị Thùy Linh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai.	Cánh diều	Công ty Vepic	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
7	Mĩ thuật 5	Đinh Gia Lê (Tổng Chủ biên), Trần Thị Biền, Đoàn Thị Mỹ Hương (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Thu Trang.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	
8	Tin học 5	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hà Đặng Cao Tùng.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	
9	Công nghệ5	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	
10	Giáo dục thể chất 5	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Mạnh Hưng (Chủ biên), Vũ Văn Thịnh, Vũ Thị Hồng Thu, Vũ Thị Thu, Phạm Mai Vương.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	

11	Tiếng Anh 5	Hoàng Tăng Đức (Chủ biên), Đỗ Thị Thúy Vân, Nguyễn Thị Xuân.	Macmillan Next Move	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	
12	Hoạt động trải nghiệm 5	Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	

4.2. Danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã nhà trường lựa chọn, sử dụng

TT	Tên sách tham khảo	Nhà xuất bản	Tác giả
1	Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Bùi Mạnh Hùng (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Vũ Thị Thanh Hương, Hoàng Minh Ngọc
2	Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Bùi Mạnh Hùng (Chủ biên), Vũ Kim Bảng, Trịnh Cẩm Lan, Chu Thị Phương, Trần Kim Phụng, Đặng Thị Hào Tâm
3	Tập viết lớp 1, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Bùi Mạnh Hùng, Phạm Kim Chung
4	Tập viết lớp 1, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Bùi Mạnh Hùng, Phạm Kim Chung
5	Vở bài tập Toán , tập 1	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Bùi Bá Mạnh
6	Vở bài tập Toán 1, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hương, Bùi Bá Mạnh
7	Vở Bài tập Mỹ thuật 1	Giáo dục Việt Nam	Đinh Gia Lê (Chủ biên), Phạm Duy Anh, Trần Thị Biền
8	Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Vũ Thị Lan, Nguyễn Ngọc Minh, Trần Kim Phụng
9	Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Trịnh Cẩm Lan, Chu Thị Phương, Đặng Thị Hào Tâm
10	Tập viết lớp 2 tập 1	Giáo dục	Bùi Mạnh Hùng, Phạm Kim Chung

	Tập viết lớp 2 tập 2	Giáo dục Việt Nam	Bùi Mạnh Hùng, Phạm Kim Chung
11	Vở bài tập Toán 2, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Bùi Bá Mạnh
12	Vở bài tập Toán 2, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Bùi Bá Mạnh
13	Vở Bài tập Mĩ thuật 2	Giáo dục Việt Nam	Đoàn Thị Mỹ Hương (Chủ biên)
14	Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
15	Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
16	Tập viết lớp 3, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Phạm Kim Chung.
17	Tập viết lớp 3, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Phạm Kim Chung.
18	Vở bài tập Toán 3, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh.
19	Vở bài tập Toán 3, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Bùi Bá Mạnh.
20	Vở Bài tập Mĩ thuật 3	Giáo dục Việt Nam	Nguyễn Xuân Nghị (Chủ biên)
21	Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
22	Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
23	Vở bài tập Toán 4, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh.
24	Vở bài tập Toán 4, tập 2	Việt Nam	Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh.
25	Vở Bài tập Mĩ thuật 4	Giáo dục Việt Nam	Đinh Gia Lê (Chủ biên)
26	Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
27	Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên)
28	Vở bài tập Toán 5, tập 1	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế Hường, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh.
29	Vở bài tập Toán 5, tập 2	Giáo dục Việt Nam	Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế

			Hường, Vũ Văn Luân, Bùi Bá Mạnh.
30	Vở Bài tập Mỹ thuật 5	Giáo dục Việt Nam	Đinh Gia Lê (Chủ biên)

Đông Kết, ngày 27 tháng 6 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Đào

